

Số: 688/2020/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 30 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ các Điều 397, 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 636/2020/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 6 năm 2020 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Hàn T, sinh năm 1986; Địa chỉ: Số 671 đường P, Phường 7, quận G, Thành phố H.

- Ông Nguyễn C, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số 519/2/9 đường P, Phường 13, quận G, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Hàn T và ông Nguyễn C là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 172, quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/9/2013.

[2] Theo đơn yêu cầu đề ngày 20/5/2020 và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 6 năm 2020, thể hiện bà T và ông C thật sự tự nguyện ly hôn. Bà T và ông C đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Sự thỏa thuận của bà T ông C đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hàn T và ông Nguyễn C thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 172, quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/9/2013 hết hiệu lực.

- Về con chung: Có một con chung là Nguyễn Minh L sinh ngày 07/01/2014. Bà T là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Ông C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000 đồng.

Ông C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông C. Trên cơ sở lợi ích của con chung, khi cần thiết ông C, bà T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Đương sự khai không có nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà T và ông C phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được căn trừ vào số tiền 300.000 đồng lệ phí tạm nộp theo biên lai số AA/2019/0026252 ngày 02/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp; Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Gò Vấp;
- UBND Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Q. Gò Vấp;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đặng Đình Tiến